BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, CHỦ SỬ DỤNG, LOẠI ĐẤT THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN:

NÂNG CAO NĂNG LỰC VẬN HÀNH LƯỚI ĐIỆN HẠ ÁP, GIẢM TỔN THẤT ĐIỆN NĂNG VÀ GIẢM SỐ KHÁCH HÀNG ĐIỆN ÁP THẤP TRÊN ĐỊA BÀN ĐỘI QLKV THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số: 291/TB-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Hà Huy Tập)

STT	Vị trí cột	Họ tên chủ sữ dụng đất bị ảnh hưởng	Địa chỉ	Số tờ bản đồ	số thửa	Diện tích thu hồi (m2)			Loại đất	Ghi chú
						Tổng cộng	Trong Mốc GPMB	Diện tích tiếp địa		
THẠCH HƯƠNG 9										
TDP 11	1	Nguyễn Văn Hiền	Đồng Đội Bàu	101	110	19,5	10,8	8,7	LUC	
TDP 11	2	Nguyễn Thanh Hùng	Đồng Đội Bàu	101	69	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	3	Phạm Hiên	Đồng Đội Bàu	101	66	4,6	3,1	1,5	LUC	
TDP 11		Nguyễn Viện	Đồng Đội Bàu	101	67	4,6	3,1	1,5	LUC	
TDP 13	4	UBND xã (Phan Thị Sửu)	Đồng Đội Bàu	94	429	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 13	5	Phan Thị Nhàn	Đồng Đội Bàu	94	433	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 13	6	Nguyễn Đình ái	Đồng Đội Bàu	94	303	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 13	7	Nguyễn Thị Liệu (bà Bẹp)	Đồng Mương	93	282	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 13	8	Nguyễn Sỹ Quế	Đồng Mương	93	256	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 13	TBA	Nguyễn Thị Hồng	Đồng Mương	93	254	22,4	22,4	0	LUC	
THẠCH HƯƠNG 10										
TDP 11	1	Nguyễn Thị Súy	Đồng Đinh	112	211	7,9	6,7	1,2	LUC	
TDP 11		UBND xã	Đồng Đinh	112	262	7,9	6,7	1,2	DTL	
TDP 11	2	UBND xã	TDP Minh Đình	112	159	5,4	3,9	1,5	NTS	
TDP 11		UBND xã	Đồng Đinh	112	104	5,4	3,9	1,5	DGT	
TDP 11	3	Trần Văn Bình	Đồng Luống Chiều	112	137	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	4	Trần Văn Sửu	Đồng Luống Hệ	112	81	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	5	UBND xã	Đồng Luống Chiều	112	1377	9,3	6,2	3,1	LUC	

STT	Vị trí cột	Họ tên chủ sữ dụng đất bị ảnh hưởng	Địa chỉ	Số tờ bản đồ	số thửa	Diện tích thu hồi (m2)			Loại đất	Ghi chú
						Tổng cộng	Trong Mốc GPMB	Diện tích tiếp địa		
TDP 11	6	Trần Hữu Hợi	Đồng Luống Hệ	112	9	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	7	Nguyễn Thị Hường	Đồng Luống Hệ	103	285	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	8	UBND xã	Đồng Luống Hệ	103	408	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	9	UBND xã	Đồng Luống Hệ	103	408	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	10	UBND xã	Đồng Bàu	103	59	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	11	Phạm Văn Toàn	Đồng Cọc Điện	103	218	9,3	6,2	3,1	LUC	
TDP 11	12	Nguyễn Hồng Chuyên	Đồng Cọc Điện	102	206	13,5	10,8	2,7	LUC	
TDP 11	TBA	Phạm Thị Hưng	Đồng Cọc Điện	102	189	9,3	6,2	3,1	LUC	

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

STT	Vị trí cột	Họ tên chủ sữ dụng đất bị ảnh hưởng	Địa chỉ	Số tờ bản đồ	số thửa	Diện tích thu hồi (m2)			Loại đất	Ghi chú
						Tổng cộng	Trong Mốc GPMB	Diện tích tiếp địa		

STT	Vị trí cột	Họ tên chủ sữ dụng đất bị ảnh hưởng	Địa chỉ	Số tờ bản đồ	số thửa	Diện tích thu hồi (m2)			Loại đất	Ghi chú
						Tổng cộng	Trong Mốc GPMB	Diện tích tiếp địa		

STT	Vị trí cột	Họ tên chủ sữ dụng đất bị ảnh hưởng	Địa chỉ	Số tờ bản đồ	số thửa	Diện tích thu hồi (m2)			Loại đất	Ghi chú
						Tổng cộng	Trong Mốc GPMB	Diện tích tiếp địa		

STT	Vị trí cột	Họ tên chủ sữ dụng đất bị ảnh hưởng	Địa chỉ	Số tờ bản đồ	số thửa	Diện tích thu hồi (m2)			Loại đất	Ghi chú
						Tổng cộng	Trong Mốc GPMB	Diện tích tiếp địa		